

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q - TỈNH QUẢNG NINH

- T2 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Công Mười

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Chương và ông Vũ Công Soạn

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Mây - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 66/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Đàm Quang T, sinh ngày 17 tháng 3 năm 1990 tại thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Thôn V, xã T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đàm Quang T1 và bà Bùi Thị H; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt ngày 14/9/2019, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Q. *Có mặt tại phiên tòa.*

- Người làm chứng:

Anh Vũ Sơn B1, sinh năm 1989. Trú tại: Khu T, phường C, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. *Vắng mặt tại phiên tòa.*

Anh Đồng Văn T2, sinh năm 1986. Trú tại: Thôn V, xã T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. *Vắng mặt tại phiên tòa.*

Anh Nguyễn Nho B2, sinh năm 1994. Trú tại: Khu T, phường C, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. *Vắng mặt tại phiên tòa.*

Anh Nguyễn Văn A, sinh năm 1983. Trú tại: Khu H, phường C, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. *Vắng mặt tại phiên tòa.*

Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1970. Trú tại: Khu Đ, phường C, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. *Vắng mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 13 tháng 9 năm 2019, Vũ Sơn B1, Đồng Văn T2, Nguyễn Nho B2 đang ở nhà nghỉ Hoàn Mỹ thuộc khu H, phường C, thị xã Q thì T2 gọi điện rủ Đàm Quang T đến nhà nghỉ để bàn công việc. Một lúc sau, T đến và rủ anh B1, T2, B2 ra cầu mương thuộc khu H, phường C, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh “làm tỳ”, vì T, B1, T2, B2 đều là đối tượng nghiện, từng sử dụng ma túy cùng nhau nên khi T nói vậy cả ba đều hiểu là “sử dụng ma túy”. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày, tại khu vực cầu mương, B2 đi mua nước uống, lúc này T lấy bao thuốc lá nhãn hiệu Blue Seal, màu trắng – xanh trong túi quần đang mặc ra và nói “đồ trong đây”, B1 cầm bao thuốc định lấy điếu thuốc hút thì thấy lực lượng Công an đến, B1 ném bao thuốc xuống mương nước. Lực lượng Công an đã vớt bao thuốc lên kiểm tra bên trong có 07 điếu thuốc lá và 01 túi nilon được hàn kín ba đầu, 01 đầu có khóa kẹp, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng dạng cục nghi là ma túy. Công an đã thu giữ và niêm phong số vật chứng trên theo quy định. Ngoài ra, thu giữ của T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS, màu đỏ - đen, biển kiểm soát: 14P2-0867.

Kết luận giám định số 731/GĐMT ngày 16/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất tinh thể màu trắng thu giữ của Đàm Quang T gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng là 0,129 gam (*không thấy một hai chín gam*).

Tại Cơ quan điều tra, Đàm Quang T khai nhận hành vi phạm tội của mình: T nghiện ma túy từ tháng 6/2019. Số ma túy Công an thu giữ là của T mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ vào khoảng 19 giờ 00 ngày 13/9/2019 tại ngã tư L, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh với giá 200.000 đồng để sử dụng cho bản thân. T cho gói ma túy vào bao thuốc lá nhãn hiệu Blue Seal, màu trắng – xanh rồi cất vào túi quần phía trước, bên phải và đến nhà nghỉ Hoàn Mỹ khi nhận được điện thoại của T2.

Vũ Sơn B1, Đồng Văn T2 và Nguyễn Nho B2 đều có lời khai phù hợp như nội dung trên. B1, T2, B2 đều không bàn bạc, góp tiền, không biết về việc T mua ma túy.

Về vật chứng: Số ma túy hoàn lại sau giám định 0,06 gam Methamphetamine; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Blue Seal, màu trắng – xanh; 07 điếu thuốc lá chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Q để giải quyết theo quy định.

Đối với 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave RS, màu đỏ - đen, biển kiểm soát: 14P2-0867, quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo Đàm Quang T khai báo có nội dung tương tự quá trình điều tra, thừa nhận số lượng ma túy đã tàng trữ như bản cáo trạng đã nêu và thừa nhận bị truy tố đúng người, đúng tội, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Tuyên bố bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị bắt.

Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 điều 106 bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy hoàn lại sau giám định được đựng trong các phong bì niêm phong; 01 vỏ bao thuốc và 07 liều thuốc lá.

Bị cáo Đàm Quang T không tranh luận. Trong lời nói sau cùng bị cáo thể hiện thái độ ăn năn hối cải và đề nghị được xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T2 khản khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Lời khai của bị cáo phù hợp nội dung bản cáo trạng số 62/CT-VKSQY ngày 14/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố đối với bị cáo.

Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như lời khai của những người làm chứng, Biên bản sự việc; kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa đã có đủ cơ sở để xác định:

Vào ngày 13/9/2019, tại khu vực Cầu Mương thuộc phường Cộng Hòa, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, Đàm Quang T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,129 gam nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Công an thị xã Q phát hiện và thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo Đàm Quang T đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm phạm đến trật tự công cộng và chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện. Ma túy là loại độc dược không những hủy hoại sức khỏe của người sử dụng, mà còn gây tác hại tiêu cực đối với nhiều mặt của đời sống xã hội và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó, Nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi liên quan đến việc mua bán, tàng trữ, sản xuất, vận chuyển, chiếm đoạt... ma túy. Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được mức độ nguy hiểm của hành vi nhưng chỉ vì nhằm đáp ứng nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn bất chấp thực hiện việc tàng trữ ma túy. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm khắc với mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy hiện nay.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng.

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Đàm Quang T là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Vật chứng là ma túy thu giữ được niêm phong hoàn lại sau giám định, 01 vỏ bao thuốc lá và 07 điếu thuốc lá cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với người đàn ông đã bán trái phép chất ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra chưa làm rõ được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý. Hành vi của Vũ Sơn B1, Đồng Văn T2, Nguyễn Nho B2 không cấu thành tội phạm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Đàm Quang T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đàm Quang T 12 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 14/9/2019.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 điều 106 bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định được đựng trong phong bì niêm phong số 731/GĐMT; 01 vỏ bao thuốc lá và 07 điếu thuốc lá. Toàn bộ vật chứng thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày ngày 19/11/2019 giữa Công an thị xã Q và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q.

* Về án phí: Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đàm Quang T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thị xã Q;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT CATX Q;
- Nhà tạm giữ CA TX Q;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Q;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Công Mươi